TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HSST
Ngày: 06 - 5 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Ngọc Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nhuận;

2. Bà Nguyễn Kim Hoa.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương*:** Bà Mai Thị Năm, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1991 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: 62H/10 khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung K, sinh năm 1955 và bà Lê Thị L, sinh năm 1963; bị cáo có vợ tên Lê Thị Phương L, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/12/2019 đến ngày 17/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Công ty cổ phần thương mại Công nghệ K; trụ sở: 173 Thống Nhất, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp

theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh N; địa chỉ: Ấp Ngãi Lợi B, xã L, thành phố T, tỉnh Long An, vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1997; nơi cư trú: 3/3A Hà Huy Giáp, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Ông Lương Văn Q, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1977, vắng mặt.

2. Ông Đinh Quang L, sinh năm 1993, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08/12/2019, Lê Văn C điều khiển xe mô tô 36B7-209.12 đến siêu thị AEON Bình Dương để chơi game và mua sắm. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, C ra nhà xe để lấy xe đi về. Tại đây, C nhìn thấy có 01 chiếc xe Wave RSX biển số 59G1-927.94 của ông Nguyễn Hoàng K đang gửi trong bãi xe có gắn chìa khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, C đến bật chìa khóa, điều khiển xe ra cổng bảo vệ và báo mất thẻ xe, bảo vệ siêu thị yêu cầu C dừng xe để kiểm tra và phát hiện trong cóp xe có giấy tờ tùy thân của ông Nguyễn Hoàng K nên báo công an bắt giữ quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm xe mô tô biển số 59G1-927.94 và xe mô tô biển số 36B7-209.12.

Theo Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Thuận An (này là thành phố Thuận An) xác định xe mô tô biển số 59G1-927.94 có trị giá 14.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKS-TA ngày 17/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An) đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê

Văn C từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lương Văn Q xác định chiếc xe mô tô biển số 36B7-209.12 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Q và ông Q cho bị cáo mượn để đi công việc; đồng thời hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An) đã trả lại chiếc xe trên cho ông Q nên ông Q không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hoàng K xác định chiếc xe mô tô biển số 51G1-927.94 thuộc sở hữu hợp pháp của ông K. Ngày 08/12/2019 ông K có gửi chiếc xe trên tại Siêu thị AEON Bình Dương, trong thời gian ông K gửi xe, bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt. Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An) đã trả lại chiếc xe trên cho ông K nên ông K không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 08/12/2019, tại siêu thị AEON Bình Dương thuộc phường Thuận Giao, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương, Lê Văn C cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô biển số 59G1-927.94 của bị hại có giá trị là 14.000.000 đồng và bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tham lam, tư lợi bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cha của bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhì, được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng và được vinh danh người có công cách mạng; mặt khác, bị cáo là dân tộc ít người (dân tộc Mường), là lao động chính trong gia đình (có vợ và 01 con sinh năm 2016). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội và phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, để bị cáo có cơ hội lao động chăm sóc gia đình và việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; đồng thời cũng răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Mức hình phạt theo lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng K và Lương Văn Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển số 36B7-209.12 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Q và ông Q cho bị cáo mượn để đi công việc, ông Q không biết bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; chiếc xe mô tô biển số 51G1-927.94 mà bị cáo chiếm đoạt thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Hoàng K nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An) đã trả lại 02 chiếc xe trên cho ông Q và ông K là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 năm, tính từ ngày tuyên án 06/5/2020.

Giao bị cáo Lê Văn C cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Văn C thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Ngọc Kiệt